

Số: 70/2024/QĐST-HNGĐ

Bình Sơn, ngày 18 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 260/2024/TLST-HNGĐ, ngày 10/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau đây:

+ Bà **Huỳnh Thị Thu L**, sinh năm 1980;

+ Ông **Đoàn Anh T**, sinh năm 1981.

Cùng thường trú: thôn N, xã BTP, huyện BS, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Huỳnh Thị Thu L và ông Đoàn Anh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Tân (nay là xã Bình Tân Phú), huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi theo Giấy chứng nhận kết hôn số 08, ngày 16/6/2003. Quá trình sống chung, giữa bà Huỳnh Thị Thu L và ông Đoàn Anh T xảy ra mâu thuẫn, hôn nhân không có hạnh phúc nên ông, bà thống nhất ly hôn và cùng yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, việc bà Huỳnh Thị Thu L và ông Đoàn Anh T cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với tình trạng hôn nhân thực tế và quy định của pháp luật nên được Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa ông, bà.

[2] Về con chung: bà Huỳnh Thị Thu L và ông Đoàn Anh T xác định ông, bà có 02 con chung là: Đoàn Huyền H – sinh ngày 20/02/2004; Đoàn Gia H - sinh ngày 30/4/2006. Khi ly hôn bà Huỳnh Thị Thu L và ông Đoàn Anh T đều không yêu cầu giải quyết đối với con chung vì các con chung đều đã thành niên.

Xét thấy, việc bà Huỳnh Thị Thu L và ông Đoàn Anh T đều không có yêu cầu gì về con chung nên Tòa án không xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: bà Huỳnh Thị Thu L và ông Đoàn Anh T đều xác định ông, bà không có tài sản chung, nợ chung nên Tòa án không xét.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau: Về quan hệ hôn nhân bà Huỳnh Thị Thu L và ông Đoàn Anh T thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 08, ngày 16/6/2003 do Ủy ban nhân dân xã Bình Tân (nay là xã Bình Tân Phú), huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi cấp cho bà Huỳnh Thị Thu L và ông Đoàn Anh T không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định này (ngày 18/7/2024).

2. Lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình: 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng), bà Huỳnh Thị Thu L và ông Đoàn Anh T cùng chịu nhưng được khấu trừ số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà Huỳnh Thị Thu L và ông Đoàn Anh T đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003172 ngày 10/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Tân Phú;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Võ Thị Tương